

Bản án số:24/2022/HSST

Ngày: 09 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Xuân Thành

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Đức Hoàn

2. Bà Phạm Thị Diệu

Thư ký phiên toà: Ông Lê Trọng Hà - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà: Ông Lê Hồng Ngoạn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2022/HSST ngày 13 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn N; sinh ngày 26/6/1984; tại xã Mỹ Tân, huyện Ngọc Lặc, Thanh Hoá; nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Thôn M, xã MT, huyện N L, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Oanh (Đã chết) và bà Phạm Thị Tiệm - SN 1950 bị cáo có vợ là Phạm Thị Lan - SN 1980 và có 02 con lớn sinh năm 2011 con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 24/9/2021, bị công an xã Mỹ Tân, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi gây mất trật tự trong khu dân cư, theo quyết định số 0056604/QĐ - XPHC, số tiền 200.000 đồng, ngày 20/10/2021 bị cáo chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/03/2022 cho đến ngày 09/6/2022 bị áp giải đến phiên tòa. Có mặt;

*** Bị hại:**

Ông Phạm Văn H, sinh năm 1962 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn M, xã MT, huyện N L, tỉnh Thanh Hóa;

*** Người làm chứng:**

1. Ông Phạm Văn D; sinh năm: 1986 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn M, xã MT, huyện N L, tỉnh Thanh Hóa

2. Ông Phạm Văn T; sinh năm 1958 (Có mặt)

Địa chỉ: L V, xã M T, huyện N L, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 22/12/2021, ông Phạm Văn H sau khi đi ăn đám cưới trở về, khi đi ngang qua, nhìn thấy Phạm Văn N là hàng xóm đang ở nhà, do có mâu thuẫn từ trước nên ông Hướng cầm theo 01 đoạn gậy và 01 túi đựng cát đi đến trước cổng, chửi nhau với Nhất, thấy hai người chửi bới chuẩn bị đánh nhau nên anh Phạm Văn D vào can ngăn, kéo ông Hướng về đến cổng nhà ông Hướng, rồi anh Duyên bỏ về nhà mình. Sau khi được anh Duyên can ngăn, nhưng ông Hướng không dừng lại, một lúc sau tiếp tục quay trở lại, lúc này Nhất đã ra đứng ở bãi đất trống ngoài cổng, trên tay cầm 01 đoạn xà beng chống xuống đất, hai người chửi bới thách thức đánh nhau, ông Hướng xông vào ném 02 nắm cát về phía Nhất nhưng không trúng, đồng thời ông Hướng nhặt được một miếng vữa xi măng ném trúng phần đùi của Nhất nhưng không để lại thương tích, N cầm xà beng xông vào vụt theo chiều từ trên xuống, theo phản xạ ông Hướng dơ tay lên đỡ nên bị thương 1/3 giữa cánh tay trái và trượt vỡ mũ bảo hiểm (loại mũ lưỡi trai) ông Hướng đang đội trên đầu gây nên các vết thương vùng đỉnh đầu bên trái, nên ông Hướng bị ngã ngồi xuống đất, rồi vùng dậy bỏ chạy sang bên kia đường được khoảng 15 mét thì bị ngã, Nhất đuổi theo vụt tiếp một phát vào người ông Hướng, được mọi người can ngăn nên Nhất bỏ về nhà, ông Hướng được đưa đến điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực Ngọc Lặc.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 67/2022/TTPY ngày 28/01/2022 của Trung tâm pháp y, sở Y tế tỉnh Thanh Hóa kết luận: “Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Phạm Văn H là: 26 %. (Hai mươi sáu phần trăm)

Tại bản kết luận giám định pháp y về cơ chế hình thành thương tích số 68/2022/TTPY ngày 28/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Vùng đỉnh đầu bên trái có 02 vết thương kích thước lần lượt là (3 x 0,5)cm và (4 x 1) cm, rách da sâu sát xương, nham nhở, chảy máu. Do tác động của ngoại lực; tạo nên bởi vật tày có cạnh. Gây tổn thương cơ, rách da, mô mềm. Đã được điều trị hiện tại còn di chứng sẹo.

- Vai phải sưng nề, biến dạng ấn đau nhói. Do tác động ngoại lực; tạo nên bởi vật tày, hoặc vật tày có cạnh. Gây tổn thương sưng nề. Đã được điều trị hiện

tại không còn sẹo vết thương phần mềm, không có di chứng tổn thương cơ quan chức năng do chấn thương.

- 1/3 giữa cẳng tay trái sưng nề, biến dạng mặt sau ngoài có 02 vết thương, kích thước lần lượt là (2 x 0,5)cm và (0,5 x 0,5) cm rách da lộ đầu xương gãy, nhăm nhở, chảy máu. Do tác động của ngoại lực; tạo nên bởi vật tầy có cạnh. Gây tổn thương gãy hở độ II 1/3 giữa hai xương cẳng tay trái.

- Nếu sử dụng gậy sắt (xà beng kim loại) thân lục giác có sáu cạnh, dài 115 cm, đường kính 03 cm làm vật gây thương tích thì hoàn toàn gây ra những vết thương của Phạm Văn H.

Tại bản kết luận ADN 14/2022/TTPY ngày 10/02/2022 của Trung tâm pháp y sở Y tế Thanh Hóa kết luận: Dấu vết trên gậy sắt (xà beng kim loại) ở vị trí 1/3 dưới có AND nhiễm sắc thể người; trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể thường thu từ mẫu tóc của Phạm Văn H.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng.

- 01 gậy sắt (xà beng kim loại) thân lục giác có sáu cạnh, dài 115 cm, đường kính 03 cm, một đầu bằng tròn, một đầu nhọn

- 01 gậy luồng dài 114 cm, đường kính 04 cm hai đầu bằng.

- 01 mảnh bê tông không rõ hình, kích thước 14cm x 12cm x 02cm.

- 01 mũ bảo hiểm màu đen, hình dạng mũ lưỡi trai bị vỡ thủng không rõ hình, kích thước 09cm x 13cm.

- 01 túi tự chế từ vỏ bao đựng thức ăn gia súc bên trong chứa cát.

- 01 gậy gỗ dài 98,5 cm, đường kính 3,7cm.

Vật chứng được chuyển đến kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại yêu cầu bồi thường tổng số tiền là 12.750.000 đồng, tại thời điểm hiện tại bị cáo chưa bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKSTT ngày 13/5/2022, Viện Kiểm sát nhân dân (Sau đây viết tắt là VKSND) huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Phạm Văn N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ Luật hình sự (Sau đây được viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Ngọc Lặc giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn N từ 42 (Bốn mươi hai) đến 48 (Bốn mươi tám) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX tuyên buộc bị cáo Phạm Văn N bồi thường cho người bị hại những khoản bồi thường sau:

Tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị tại bệnh viện 15 ngày là 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*). Tiền mất thu nhập của người chăm sóc 15 ngày là 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*) Tiền mất thu nhập sau khi xuất viện 30 ngày là 6.000.000đ (*Sáu triệu đồng*). Đơn thuốc điều trị là 730.000đ (*Bảy trăm ba mươi nghìn đồng*).

Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho người bị hại là 12.730.000đ (*Mười hai triệu bảy trăm, ba mươi nghìn đồng*).

Tại phiên tòa người bị hại nhận thức hành vi phạm tội của bị cáo cũng có lỗi một phần của người bị hại nên không đề nghị bị cáo phải bồi thường khoản tiền tổn thất tinh thần. Đề nghị hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 gậy sắt (xà beng kim loại) thân lục giác có sáu cạnh, dài 115 cm, đường kính 03 cm, một đầu bằng tròn, một đầu nhọn. 01 gậy luồng dài 114 cm, đường kính 04 cm hai đầu bằng, 01 mảnh bê tông không rõ hình, kích thước 14cm x 12cm, 01 mũ bảo hiểm màu đen, hình dạng mũ lưỡi trai bị vỡ thủng không rõ hình, kích thước 09cm x 13cm, 01 túi tự chế từ vỏ bao đựng thức ăn gia súc bên trong chứa cát, và 01 gậy gỗ dài 98,5 cm, đường kính 3,7cm.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật.

**Phản tranh tụng tại phiên tòa.*

Tại phiên tòa người bị hại không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo thành khẩn nhận tội. Trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc Lặc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị hại và bị cáo không có ý kiến gì đối với Kết luận giám định Pháp y về thương tích số 67/2022/TTPY ngày 28/01/2022 của Trung tâm pháp y Thanh Hóa. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời trình bày của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 20 phút, ngày 22 tháng 12 năm 2021 do mâu thuẫn cá nhân Phạm Văn N và Phạm Văn H là hàng xóm, chửi bới, gây sự đánh nhau. Phạm Văn N sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Phạm Văn H tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Phạm Văn H là 26%. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của VKSND huyện Ngọc Lặc truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người đang có tiền sự, ngày 24/9/2021 bị công an xã Mỹ Tân, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi gây mất trật tự trong khu dân cư, theo quyết định số 0056604/QĐ - XPHC với số tiền 200.000 đồng bị cáo chấp hành xong, điều này thể hiện mặc dù bị cáo đã bị xử lý hành chính nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa mà tiếp tục phạm tội nên cần xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo; áp dụng hình phạt tù và cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, bị cáo phạm tội một phần cũng là do lỗi của người bị hại do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xét thấy trong quá trình được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo đã vi phạm nghĩa vụ như đã cam đoan, không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử nghĩ cần thiết phải bắt, tạm giam bị cáo tại phiên tòa để đảm bảo cho việc thi hành án.

[5] Về trách nhiệm dân sự.

Quá trình điều tra, tại phiên tòa hôm nay người bị hại ông Phạm Văn H vẫn giữ nguyên yêu cầu bị cáo Phạm Văn N phải bồi thường những khoản chi phí sau:

Tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị tại bệnh viện 15 ngày là 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Tiền mất thu nhập của người chăm sóc 15 ngày là 3.000.000đ (Ba triệu đồng) Tiền mất thu nhập sau khi xuất viện 30 ngày là

6.000.000đ (Sáu triệu đồng). Đơn thuốc điều trị là 730.000đ (Bảy trăm ba mươi nghìn đồng).

Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho người bị hại là 12.730.000đ (Mười hai triệu bảy trăm, ba mươi nghìn đồng).

Xét thấy tại quá trình điều tra và tại phiên tòa người bị hại ông Phạm Văn H nhận thức rõ, hành vi phạm tội của bị cáo cũng có lỗi một phần của người bị hại nên nên không đề nghị bị cáo phải bồi thường khoản tiền tổn thất tinh thần mà chỉ yêu cầu bị cáo phải bồi thường những khoản tiền trên, đây là ý chí tự nguyện của người bị hại, mức yêu cầu bồi thường là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng của vụ án là: 01 gậy sắt (xà beng kim loại) thân lục giác có sáu cạnh, dài 115 cm, đường kính 03 cm, một đầu bằng tròn, một đầu nhọn. 01 gậy luồng dài 114 cm, đường kính 04 cm hai đầu bằng, 01 mảnh bê tông không rõ hình, kích thước 14cm x 12cm, 01 mũ bảo hiểm màu đen, hình dạng mũ lưỡi trai bị vỡ thủng không rõ hình, kích thước 09cm x 13cm, 01 túi tự chế từ vỏ bao đựng thức ăn gia súc bên trong chứa cát, và 01 gậy gỗ dài 98,5 cm, đường kính 3,7cm, đây là vật chứng của vụ án xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền còn phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: Điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- **Tuyên bố:** Phạm Văn N phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

- **Xử phạt:** Phạm Văn N 48 (Bốn mươi tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam (Ngày 09/6/2022)

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phạm Văn N phải bồi thường cho người bị hại là ông Phạm Văn H tổng số tiền là 12.730.000 đồng (Mười hai triệu bảy trăm, ba mươi nghìn đồng) bao gồm những khoản bồi thường sau:

+ Tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị tại bệnh viện 15 ngày là 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

+ Tiền mất thu nhập của người chăm sóc 15 ngày là 3.000.000đ (Ba triệu đồng)

+ Tiền mất thu nhập sau khi xuất viện 30 ngày là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng).

+ Đơn thuốc điều trị là 730.000đ (Bảy trăm ba mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ 01 gậy sắt (xà beng kim loại) thân lục giác có sáu cạnh, dài 115 cm, đường kính 03 cm, một đầu bằng tròn, một đầu nhọn. 01 gậy luồng dài 114 cm, đường kính 04 cm hai đầu bằng, 01 mảnh bê tông không rõ hình, kích thước 14cm x 12cm, 01 mũ bảo hiểm màu đen, hình dạng mũ lưỡi trai bị vỡ thủng không rõ hình, kích thước 09cm x 13cm, 01 túi tự chế từ vỏ bao đựng thức ăn gia súc bên trong chứa cát, và 01 gậy gỗ dài 98,5 cm, đường kính 3,7cm.

Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Lặc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc ngày 17/5/2022 và lệnh nhập kho số NK 2022/021 ngày 17/5/2022

- Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136 331, 333 của bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Phạm Văn N phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 636.500đ (*Sáu trăm ba mươi sáu nghìn năm trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người bị hại. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- CQĐT CA huyện Ngọc Lặc;
- CQTHAHS CA huyện Ngọc Lặc;
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Lặc;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Xuân Thành

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Diệu

Phạm Đức Hoàn

Phạm Xuân Thành

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Diệu

Phạm Đức Hoàn

Phạm Xuân Thành